

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2022/HSST  
Ngày 11- 8- 2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lý Thị Thanh Huyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Minh Tranh

2. Ông Trần Đình Đậu

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Vũ Đức Minh, Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 10 và 11 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 87/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử: 104/2022/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Cao Viết C, tên gọi khác: Không; sinh ngày 05/07/1988 tại Thanh Hóa; Nơi ĐKKTT: Tổ 2, Khu 10, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Chỗ ở hiện nay: Tổ 5, phố Phong Châu, phường Bạch Hạc, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Cao Viết Thế và mẹ đẻ Trương Thị Hoan; có vợ và 03 con: con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2007, bị cáo bị Công an huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ khởi tố về tội “ Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điều 104 Bộ luật Hình sự 1999. Đến ngày 22/12/2007, Công an huyện Lâm Thao ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án, đình chỉ điều tra đối với Chính với lý do bị hại rút đơn yêu cầu.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 31/3/2022 đến ngày 03/4/2022 bị khởi tố bị cáo và được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị can đang tại ngoại tại phường Bạch Hạc, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. (có mặt)

2. Tô Huỳnh Mỹ T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 06/11/1999 tại tỉnh Gia Lai; Nơi ĐKKHKT: tổ 16, khu phố 1, Nguyễn Trung Trực, phường 8, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên, Chỗ ở hiện nay (tạm trú): Tổ 14, khu 1A, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tô Thanh Vũ và bà Huỳnh Thị Thanh Nhân ; Chồng: Nguyễn Thành Hậu , sinh năm 1999; Con: Có 01 con sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 31/3/2022 đến ngày 03/4/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

3. Hoàng Thị M, tên gọi khác: Không; sinh ngày 26/10/1992 tại thành phố Hà Nội; Nơi ĐKKHKT: Thôn Muồng Châu, xã Vân Hòa, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện tại (tạm trú): Tổ 14, khu 1A, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn Hiến và bà Phùng Thị Hoa ; Chồng: Nguyễn Xuân Hoài, sinh năm 1989. (Đã ly hôn); Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017, Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị khởi tố và được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

4. Điều Kim Đ, tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 20/07/1988 tại thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay : Tổ 24D, phố Mai Sơn, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Cán bộ – Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam đã bị khai trừ ra khỏi Đảng ngày 08 tháng 8 năm 2022; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Điều Văn Lộc và bà Hoàng Thị Tiến; Vợ: Nguyễn Thị Hoàn – sinh năm 1991; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị khởi tố và được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 20 phút ngày 30/3/2022 tại khu vực trước cửa quán Karaoke Thanh Tuyên 2 thuộc tổ 18D, khu 2A, phường Nông Trang, TP Việt Trì , tỉnh Phú Thọ, Công an phường Nông Trang – thành phố Việt Trì bắt quả tang đối với Cao Viết Chính , sinh năm 1988, HKTT tại tổ 2, khu 10, phường Nông Trang , thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, hiện ở: tổ 5, phố Phong Châu, phường Bạch Hạc, thành phố Việt Trì đang bán trái phép chất ma túy cho Tô Huỳnh Mỹ Trinh,

sinh năm 1999, HKTT tại tổ 16, khu phố 1, Nguyễn Trung Trực, phường 8, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên, hiện ở: khu 1A, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Thu giữ của Tô Huỳnh Mỹ Trinh: 01 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm viền màu đỏ bên trong có 05 viên nén đều màu xanh hình ngũ giác một mặt in chìm dòng kẻ, một mặt in biểu tượng không rõ hình (Trinh khai đây là ma túy tổng hợp của Trinh vừa mua được của Chính mục đích để sử dụng cùng Hoàng Thị Mai, sinh năm 1992, HKTT tại thôn Muồng Châu, xã Vân Hòa, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội, hiện ở: khu 1A, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ và Điều Kim Đức, sinh năm 1988, HKTT tại tổ 24D, phố Mai Sơn, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng đã cũ, số IMEI 355398081532250 kèm sim số 0931.766.597 và số tiền 500.000 đồng.

Thu giữ của Cao Viết Chính: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, màn hình và mặt sau bị nứt vỡ, số IMEI1 353408112022791, số IMEI2 353409112022799 kèm sim số 0334.749.511 và 0969.998.218 cùng số tiền 500.000 đồng.

Ngày 31/03/2022, Công an phường Nông Trang, thành phố Việt Trì đã chuyển các đối tượng, vật chứng và hồ sơ vụ việc đến cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì giải quyết theo thẩm quyền. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với nơi ở của Cao Viết C tại tổ 5, phố Phong Châu, phường Bạch Hạc, thành phố Việt Trì nhưng không thu giữ vật chứng, đồ vật tài sản gì liên quan đến vụ việc.

Ngày 31/3/2022, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Việt Trì ra Quyết định trưng cầu giám định đối với 05 viên ma túy đã thu giữ của Tô Huỳnh Mỹ Trinh. Tại bản kết luận giám định số 448/KLGĐ ngày 02/4/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

*“Mẫu 05 viên nén gửi đến giám định là ma túy, loại MDMA, có tổng khối lượng: 2,280 gam.*

*MDMA là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 27, Nghị định số 73/2018NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.”*

Hoàn trả lại đối tượng giám định: 1,756 gam chất viên nén là mẫu vật còn lại sau khi giám định, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong trong 01 bì giấy.

Tại Cơ quan điều tra, Cao Viết Chính, Tô Huỳnh Mỹ Trinh, Hoàng Thị Mai và Điều Kim Đức khai nhận nguồn gốc số ma túy bị thu giữ và hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 30/3/2022, Cao Viết Chính, Tô Huỳnh Mỹ Trinh, Hoàng Thị Mai, Điều Kim Đức và Phùng Tuấn Minh, sinh năm 1984, trú tại tổ 3c, khu Hàm Nghi, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì ăn uống tại quán bia 19

Chill trên đường vành đai Công viên Văn Lang thuộc phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì. Trong lúc ăn uống, Minh bảo Đức tìm mua 06 viên ma túy tổng hợp MDMA để sau khi ăn uống sẽ mang lên quán hát rồi cả nhóm cùng sử dụng, Đức đồng ý. Sau đó, Đức nhờ Mai và Trinh mua hộ Đức 06 viên ma túy để sử dụng khi đi hát thì Trinh bảo sẽ nhờ Cao Viết C (bạn quen biết xã hội với Trinh) mua hộ ma túy. Trinh dùng điện thoại gọi từ số điện thoại 0931.766.597 của mình đến số điện thoại 0334.749.511 của Chính hỏi mua 06 viên ma túy MDMA, Chính đồng ý và bảo khi nào có ma túy sẽ gọi lại sau. Sau đó, Chính gọi điện thoại đến số điện thoại 0989.704.693 của Phùng Văn Liễn – sinh năm 1994, trú tại đội 6, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì (bạn quen biết xã hội với Chính) hỏi mua 06 viên ma túy MDMA, Liễn đồng ý bán với giá 700.000 đồng/viên nhưng bớt cho Chính 200.000 đồng và yêu cầu Chính chuyển số tiền 4.000.000 đồng đến số tài khoản 030026796500 mở tại ngân hàng Sacombank đứng tên chị Bùi Ngọc Anh – sinh năm 1993, trú tại đội 6, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì (vợ của Liễn). Sau đó, Chính gọi điện lại cho Trinh, nhưng do Trinh bận việc nên Mai đã nghe máy. Chính bảo với Mai giá 06 viên ma túy MDMA là 6.000.000 đồng (1.000.000 đồng/ viên) và bảo Mai chuyển số tiền này đến số tài khoản 198869946789 mở tại ngân hàng MBBank đứng tên của Chính đã được Chính gửi qua ứng dụng Zalo cho Trinh. Sau khi nghe điện thoại, Mai bảo Đức chuyển 6.000.000 đồng từ số tài khoản 636688636688 mở tại ngân hàng MBBank đứng tên Điều Kim Đ đến tài khoản 2203205414277 mở tại ngân hàng Agribank đứng tên Hoàng Thị M. Sau khi nhận được tiền, Mai đã chuyển số tiền này đến tài khoản của Chính như đã trao đổi trước đó và Chính tiếp tục chuyển số tiền 4.000.000 đồng mua ma túy đến tài khoản của chị Bùi Ngọc Anh. Đến 21 giờ cùng ngày, Liễn gọi điện lại cho Chính hẹn Chính đến khu vực gần quán Karaoke Thanh Tuyền 2 trên đường Nguyễn Du thuộc phường Nông Trang, thành phố Việt Trì để nhận ma túy. Khi đến điểm hẹn, Liễn đưa cho Chính 01 gói ma túy có đặc điểm là 01 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm viên màu đỏ bên trong có 05 viên ma túy MDMA dạng viên nén đều màu xanh hình ngũ giác một mặt in chìm dòng kẻ, một mặt in biểu tượng không rõ hình và bảo Chính là chỉ còn 05 viên ma túy để bán, số tiền thừa sẽ thanh toán sau. Nhận được ma túy, Chính gọi điện thoại cho Trinh (lúc này Trinh cũng đang cùng Đức và Mai hát tại quán Karaoke Thanh Tuyền 2) xuống trước cửa quán Karaoke để giao dịch mua bán ma túy. Chính đưa cho Trinh gói ma túy vừa mua được và bảo do hết hàng (tức hết ma túy) nên còn thiếu 01 viên ma túy, số tiền mua ma túy còn thừa sẽ thanh toán với Trinh sau. Khi Trinh vừa nhận gói ma túy thì bị Tổ Công tác của Công an phường Nông Trang, thành phố Việt Trì bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Đối với Phùng Văn Liễn và Bùi Ngọc Anh: Tại Cơ quan điều tra, Liễn và Ngọc Anh trình bày: Số tiền 4.000.000 đồng Chính chuyển vào tài khoản của chị Bùi Ngọc Anh trong ngày 30/3/2022 là số tiền Chính chuyển để nhờ Liễn đổi ra tiền mặt chứ không phải tiền Chính mua ma túy của Liễn. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa Cao Viết C và Phùng Văn Liễn nhưng Liễn không thừa nhận hành vi bán ma túy cho Chính. Ngoài lời khai của Chính, không còn chứng cứ khác

chứng minh hành vi phạm tội của Liên, do đó Cơ quan điều tra không đủ căn cứ làm rõ để xử lý đối với Liên và Ngọc Anh.

Đối với Phùng Tuấn Minh: Tại Cơ quan điều tra, Minh không thừa nhận việc bàn bạc với Đức mua ma túy đến phòng hát để cùng nhau sử dụng. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa Cao Viết C và Phùng Tuấn Minh nhưng Minh không thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Ngoài lời khai của Đức, không còn chứng cứ khác chứng minh hành vi bàn bạc để mua ma túy giữa Đức và Minh, do đó, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ làm rõ để xử lý.

Quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng trong ngày 30/03/2022, có thái độ ăn năn hối cải. Bị can Cao Viết C và bị can Điều Kim Đ đều là người có công với cách mạng và được Nhà nước tặng Bằng khen và Huân chương.

Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo: Do bị cáo Điều Kim Đ, Hoàng Thị M và Tổ Huỳnh Mỹ Trinh có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên đã mua ma túy về tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Bị cáo Cao Viết C do muốn có tiền chi tiêu cá nhân nên đã mua ma túy về để bán kiếm lời.

Về vật chứng, tài sản của vụ án:

+ 01 bì niêm phong số 448/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú thọ hoàn trả sau giám định;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone đã cũ màu hồng , số IMEI 355398081532250 kèm sim số 0931.766.597 là chiếc điện thoại Trinh dùng để trao đổi mua ma túy.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen , màn hình và mặt sau bị nứt vỡ , số IMEI1 353408112022791, số IMEI2 353409112022799 kèm sim số 0334.749.511 và 0969.998.218 là chiếc điện thoại Chính dùng để trao đổi mua bán ma túy.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng đã cũ , số IMEI trong máy: 355843080317385 là chiếc điện thoại Mai dùng để chuyển tiền mua ma túy.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen đã cũ là chiếc điện thoại Đức dùng để chuyển tiền mua ma túy.

Hiện các vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Việt Trì.

- Số tiền 4.500.000 đồng, bao gồm:

+ Số tiền 500.000 đồng của Tô Huỳnh Mỹ T; 500.000 đồng của Hoàng Thị M; 500.000 đồng của Cao Viết C và 1.000.000 đồng của Điều Kim Đ, số tiền trên đều là tài sản riêng của các bị can, không liên quan đến hành vi phạm tội.

+ Số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của Cao Viết C là số tiền thu lợi từ việc bán ma túy cho Trinh.

Hiện số tiền trên đang tạm giữ tại tài khoản của Công an thành phố Việt Trì mở tại Kho bạc nhà nước tỉnh Phú Thọ;

Về điều kiện kinh tế của các bị cáo trong vụ án, qua xác minh Cơ quan điều tra xác định: Ngoài những đồ dùng sinh hoạt cá nhân thiết yếu và những tài sản đã bị Cơ quan điều tra thu giữ, các bị cáo đều không có tài sản riêng gì có giá trị.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì giữ nguyên quan điểm như nội dung như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Cao Viết C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và xử phạt bị cáo từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 31/3/2022 đến ngày 03/4/2022.

Về hình phạt bổ sung: tịch thu vào ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng đã thu giữ của Cao Viết C là tài sản của bị cáo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Tô Huỳnh Mỹ T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và xử phạt bị cáo từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 31/3/2022 đến ngày 03/4/2022.

Về hình phạt bổ sung: tịch thu vào ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng đã thu giữ của Tô Huỳnh Mỹ T là tài sản của bị cáo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và xử phạt bị cáo từ xử phạt bị cáo từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: tịch thu vào ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng đã thu giữ của Hoàng Thị M là tài sản của bị cáo.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Điều Kim Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và xử phạt bị cáo từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung : tịch thu vào ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000 đồng đã thu giữ của Điều Kim Đ là tài sản của bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47, của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 448/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú thọ hoàn trả sau giám định; 01 (Một) sim điện thoại số 0931.766.597 trong chiếc điện thoại thu giữ của Trinh, sim số 0334.749.511 và 0969.998.218 trong chiếc điện thoại thu giữ của Chính; 01 sim số trong chiếc điện thoại đã thu giữ của Mai, 01 sim số trong chiếc điện thoại đã thu giữ của Đức.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone đã cũ màu hồng , số IMEI 355398081532250 là chiếc điện thoại Trinh dùng để trao đổi mua ma túy, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, màn hình và mặt sau bị nứt vỡ , số IMEI1 353408112022791, số IMEI2 353409112022799 là chiếc điện thoại Chính dùng để trao đổi mua bán ma túy, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng đã cũ , số IMEI trong máy : 355843080317385 là chiếc điện thoại Mai dùng để chuyển tiền mua ma túy, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen đã cũ là chiếc điện thoại Đức dùng để chuyển tiền mua ma túy; số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của Cao Viết C là số tiền thu lợi từ việc bán ma túy cho Trinh nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước

- Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi đúng như Cáo trạng truy tố, bị cáo không tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử, xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đúng thời hạn do pháp luật quy định nên các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung:*

*Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:* Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Cao Viết C, Tô Huỳnh Mỹ T, Hoàng Thị M, Điều Kim Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 22 giờ 20 phút ngày 30/3/2022, tại khu vực trước của quán Karaoke Thanh Tuyền 2 thuộc tổ 18D, khu 2A, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Cao Viết Chính đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy khối lượng 2,280 gam ma túy loại MDMA cho Tô Huỳnh Mỹ Trinh để Trinh cùng sử dụng với Hoàng Thị Mai và Điều Kim Đức. Khi Trinh vừa nhận được số ma túy này từ Chính thì bị Tổ công tác Công an phường Nông Trang, thành phố Việt Trì phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của Cao Viết C đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Hành vi của Điều Kim Đức, Tô Huỳnh Mỹ T và Hoàng Thị M đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

*Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định*

*"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm."*

*Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định*

*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 đến 05 năm:*

...

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".*

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương.

Các bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên bị cáo phải chịu hậu quả về hành vi phạm tội của mình.



*[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho các bị cáo: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Cao Viết C được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là bố đẻ là ông Cao Viết Thế được hưởng Huân chương kháng chiến.

Bị cáo Điều Kim Đ được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là được Bằng khen của chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ vì đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ năm 2018, Bằng khen của Giám đốc Sở nội vụ vì đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ năm 2017; được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 là Bố đẻ được hưởng Huân chương lao động hạng 3 của Chủ tịch nước.

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Ngoài ra

*[4] Về hình phạt:*

- Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Đối với Cao Viết C, Tô Huỳnh Mỹ T, Hoàng Thị M xét thấy, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội do đó, cần thiết phải xử phạt các bị cáo nghiêm khắc bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần mức hình phạt tù cho bị cáo thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

Đối với Điều Kim Đ xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhiều thành tích trong công tác, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và cải tạo ngoài xã hội, giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ đảm bảo tính giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

- Hình phạt bổ sung:

Đối với Cao Viết C: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự thì các bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy bị cáo

Chính có số tiền 500.000đ do lao động mà có nên cần tịch thu tài sản của bị cáo là phù hợp.

Đối với Tô Huỳnh Mỹ T: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự thì các bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy bị cáo Trinh có số tiền 500.000đ đều do lao động mà có nên cần tịch thu tài sản của bị cáo là phù hợp.

Đối với Hoàng Thị M: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự thì các bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy bị cáo Mai có số tiền 500.000 đồng đều do lao động mà có nên cần tịch thu tài sản của bị cáo là phù hợp.

Đối với Điều Kim Đ: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự thì các bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy bị cáo Đức có số tiền 1.000.000đ đều do lao động mà có nên cần tịch thu tài sản của bị cáo là phù hợp.

*[5] Về vật chứng của vụ án:*

- Ma túy là vật nhà nước cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 448/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú thọ hoàn trả sau giám định, 01 (Một) sim điện thoại số 0931.766.597 trong chiếc điện thoại thu giữ của Trinh, sim số 0334.749.511 và 0969.998.218 trong chiếc điện thoại thu giữ của Chính; 01 sim số trong chiếc điện thoại đã thu giữ của Mai, 01 sim số trong chiếc điện thoại thu giữ của Đức là vật không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone đã cũ màu hồng , số IMEI 355398081532250 là chiếc điện thoại Trinh dùng để trao đổi mua ma túy, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, màn hình và mặt sau bị nứt vỡ , số IMEI1 353408112022791, số IMEI2 353409112022799 là chiếc điện thoại Chính dùng để trao đổi mua bán ma túy, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng đã cũ , số IMEI trong máy : 355843080317385 là chiếc điện thoại Mai dùng để chuyển tiền mua ma túy, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen đã cũ là chiếc điện thoại Đức dùng để chuyển tiền mua ma túy. Số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của Cao Viết C là số tiền thu lợi từ việc bán ma túy cho Trinh nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Việt Trì và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì)*

[6] *Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:* Đối với Phùng Văn Liễn và Bùi Ngọc Anh : Tại Cơ quan điều tra, Liễn và Ngọc Anh trình bày: Số tiền 4.000.000 đồng Chính chuyển để nhờ Liễn đổi ra tiền mặt chứ không phải tiền Chính mua ma túy của Liễn. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa Cao Viết C và Phùng Văn Liễn nhưng Liễn không thừa nhận hành vi bán ma túy cho Chính. Ngoài lời khai của Chính, không còn chứng cứ khác chứng minh hành vi phạm tội của Liễn, do đó Cơ quan điều tra không đủ căn cứ làm rõ để xử lý đối với Liễn và Ngọc Anh. Xét thấy phù hợp

Đối với Phùng Tuấn Minh: Tại Cơ quan điều tra, Minh không thừa nhận việc bàn bạc với Đức mua ma túy đến phòng hát để cùng nhau sử dụng. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa Cao Viết C và Phùng Tuấn Minh nhưng Minh không thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Ngoài lời khai của Đức, không còn chứng cứ khác chứng minh hành vi bàn bạc để mua ma túy giữa Đức và Minh, do đó, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ làm rõ để xử lý. Xét thấy phù hợp

[8] *Về án phí:* Các bị cáo mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Cao Viết C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; xử phạt Cao Viết C 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 31/3/2022 đến ngày 03/4/2022.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) của Cao Viết C.

2. Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Tô Huỳnh Mỹ T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt Tô Huỳnh Mỹ T 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 31/3/2022 đến ngày 03/4/2022.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) của Tô Huỳnh Mỹ T.

3. Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt Hoàng Thị M 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) của Hoàng Thị M

4. Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Điều Kim Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt Điều Kim Đ 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000đ của Điều Kim Đ.

5. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 448/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả sau giám định; 01 (Một) sim điện thoại số 0931.766.597 trong chiếc điện thoại thu giữ của Tô Huỳnh Mỹ T, sim số 0334.749.511 và 0969.998.218 trong chiếc điện thoại thu giữ của Cao Viết C; 01 sim số trong chiếc điện thoại đã thu giữ của Hoàng Thị M, 01 sim số trong chiếc điện thoại thu giữ của Điều Kim Đ.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone đã cũ màu hồng, số IMEI 355398081532250 của Tô Huỳnh Mỹ T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen , màn hình và mặt sau bị nứt vỡ , số IMEI1 353408112022791, số IMEI2 353409112022799 của Cao Viết C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng đã cũ , số IMEI trong máy : 355843080317385 của Hoàng Thị M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen của Điều Kim Đ; số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) của Cao Viết C.

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/7/2022 giữa Công an thành phố Việt Trì và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì và Biên*

*lai thu tiền số AA/2020/0007119 ngày 06/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì).*

6. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136; Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc Cao Viết C, Tô Huỳnh Mỹ T, Hoàng Thị M và Điều Kim Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Cao Viết C, Tô Huỳnh Mỹ T và Hoàng Thị M có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo Điều Kim Đ vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- CA TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- UBND P. Nông Trang, TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- UBND P. Tiên Cát, TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- UBND P. Bạch Hạc, TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Các bị cáo,
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lý Thị Thanh Huyền**

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lý Thị Thanh Huyền**

Nghị án kết thúc vào hồi      giờ      phút , ngày 10/8/2022.

Biên bản đã được thông qua tại phòng nghị án, đã đọc lại, các thành viên Hội đồng xét xử nghe và cùng ký tên dưới đây.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lý Thị Thanh Huyền**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THÔNG BÁO  
KẾT QUẢ XÉT XỬ**

**Kính gửi: UBND xã Thạch Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ  
UBND xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ**

Căn cứ Điều 262 Bộ luật tố tụng hình sự;

Toà án nhân dân thành phố Việt Trì - tỉnh Phú Thọ thông báo đến UBND xã Phượng Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2021/HSST ngày 05/5/2020 đối với bị cáo:

Đặng Quang Bảo, sinh năm 1990 tại huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKKHKT: khu 10, xã Thạch Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ và chỗ ở hiện nay: Đội 9, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: lao động tự do;

**QUYẾT ĐỊNH:**



Căn cứ vào điểm p khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Quang Bảo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đặng Quang Bảo 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/01/2021.

Tịch thu số tiền 6.200.000đ (Sáu triệu hai trăm nghìn đồng) sung công quỹ nhà nước

## *2. Về vật chứng vụ án:*

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong có số: 165/KLGD ngày 11/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả lại 4,632 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng (bì vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Đặng Quang Bảo) và 0,232 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng (bì vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Quang Bảo) là mẫu vật còn lại sau khi giám định, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, 01 cân điện tử màu đen trắng đã qua sử dụng Bảo sử dụng để cân ma túy, 01 sim số 0969.959.695 lắp trong điện thoại IPHONE màu vàng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước của Bảo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu vàng, đã cũ, số IMEI:355877063710307

- Trả lại cho bị cáo 01 CMND mang tên Đặng Quang Bảo.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/5/2021 giữa Công an thành phố Việt Trì và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì).

- Buộc Đặng Quang Bảo nộp sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

3. *Về án phí:* Buộc bị cáo Đặng Quang Bảo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Toà án nhân dân thành phố Việt Trì gửi thông báo kết quả xét xử đến thông báo cho UBND xã Thạch Sơn, UBND xã Thụy Vân được biết.

Nơi nhận:

**THẨM PHÁN**

- Như trên;

- Lưu HS;



